

## KINH VÔ LUỢNG PHÁ MA ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đời Tống, Tây Vực Sa Môn CÔNG ĐỨC TRỰC cùng với HUYỀN SUỐNG dịch

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật trụ ở gác **Đại Lâm Trọng** tại **Tỳ Xá Ly** cùng với Chúng Đại Tỳ Kheo gồm một ngàn hai trăm năm mươi người đến dự.

Lúc đó Đức Thế Tôn lặng yên tự nghĩ:”Hóa Duyên sấp xong, nên buông xả Thọ Hành (tuổi thọ), sau ba tháng nữa sẽ Bát Niết Bàn (Parinirvana)”

Bấy giờ Đức Như Lai ở chỗ đó liền sắc cho Trưởng Lão **Đại Mục Kiền Liên**:”Ông đi báo khắp các chúng Tỳ Kheo ở trong Đại Thiên Thế Giới, khiến tập hội cùng một lúc”

Mục Kiền Liên bạch Phật rằng:”Thưa vâng ! Con xin phụng Giáo”

Trong khoảng một niệm, đến đỉnh núi Tu Di, tuyên âm thanh lớn, khắp cõi Đại Thiên đều nghe. Liền có bốn mươi trăm ngàn Tỳ Kheo đột nhiên đến tập hội tại gác Đại Lâm Trọng. Các Tỳ Kheo đó đã thấy Đức Thế Tôn, đỉnh lê bàn chân của Đức Phật rồi lui về trụ một bên.

Thời **Xá Lợi Phất** (‘Sàriputra) liền sinh niệm rằng:”Nay Ta cũng nên dùng sức thần thông đi đến nơi cư trú của các Tỳ Kheo Tăng trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, báo khắp tất cả bậc hành Thanh Văn Thừa, Bích Chi Phật Thừa, người học Đại Thừa đều nên khiến cho tập hội tại gác Đại Lâm Trọng.

Thời Xá Lợi Phất liền dùng thần lực đến nơi cư trú cả các Tỳ Kheo Tăng trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, tuyên báo:” Hỡi tất cả bậc hành Thanh Văn Thừa, Bích Chi Phật Thừa, người học Đại Thừa. Nay có thể đều tập hội tại gác Đại Lâm Trọng”. Thời các Đại Chúng liền như lời nói ấy, đến nơi xong, cúi đầu lễ rồi lui ra trụ một bên

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo các Bồ Tát:”Các ông đều nên đến tập hội cùng một lúc”

Thời **Bất Không Kiến Bồ Tát, Văn Thủ Sư Lợi Bồ Tát, Bất Xả Ác Thú Bồ Tát, Đoan Nhất Thiết Hôn Âm Bồ Tát, Thí Nhất Thiết Bồ Tát, Trù Nhất Thiết Ngại Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Tối Cao Biện Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát Ma Ha Tát....** đồng thời đều đến nơi Đức Như Lai ngự.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo rằng:”Này các Thiện Nam Tử ! Nay ông có thể đến mươi phương hằng hà sa các cõi Phật báo cho chúng Bồ Tát Ma Ha Tát... Kẻ đã được Vô Sinh Pháp Nhẫn với các Bồ Tát khác ở Trụ Bất Thoái cho đến các Đại Bồ Tát ở địa vị Nhất Sinh Bổ Xứ đều khiến cho tập hội”

Thời các Bồ Tát liền vâng theo Thánh Chí đến khắp mươi phương, triệu Bồ Tát. Các Đại Sĩ ấy nghe lời tuyên cáo đều xưng “Lành thay ! Nguyện xin kính vâng”

Thời chín vạn ức trăm ngàn na do tha các Bồ Tát thấy đều đã được Vô Sinh Pháp Nhã. Lại có ba ức trăm ngàn na do tha Bồ Tát trụ Bất Thoái Chuyển. Lại có ức ngàn các Đại Bồ Tát, mỗi một vị đều là Nhất Sinh Bồ Xứ. Tất cả hàng Bồ Tát như vậy dùng sức thần thông ở trong một niệm thấy đều đến tập hội tại gác Đại Lâm Trọng. Khi ấy Đại Chúng nhìn thấy Đức Thế Tôn xong, đĩnh lẽ bàn chân của Đức Phật rồi lui ra trụ một bên.

Thời Xá Lợi Phất đã thấy mươi phương các hàng Đại Bồ Tát thấy đều đến tập hội, liền sinh niệm rằng:”Lúc này , Ta nên thỉnh Đức Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, hởi tương như vậy. Dùng điều Ta đã hỏi để chặt đứt sự nghi ngờ của tất cả các Bồ Tát, được Trí Biện sâu xa, ở hằng sa chô của Phật được nghe Diệu Pháp, chưa từng sinh một niệm bỏ mất, cho đến các hàng Bồ Tát chưa được Vô Thượng Bồ Đề đều nêu tu bốn Hạnh **Tịnh Diệu** đó. Thế nào là bốn ? Một là **chúng sinh tịnh**, hai là **Pháp tịnh**, ba là **Biện tịnh**, bốn là **cõi Phật tịnh**.

Lại khiến cho Bồ Tát sinh bốn Chính Niệm. Thế nào là bốn ? Một là Chính niệm nơi thân, hai là chính niệm nơi miệng, ba là chính niệm nơi tâm, bốn là chính niệm nơi sinh.

Lại có bốn Pháp dần dần được vào sâu trong Đà La Ni Môn. Thế nào là bốn ? Một là được tuyên nói không tận khéo vào Đà La Ni Môn. Hai là biết các căn của chúng sinh, khéo liền chờ được vào nơi Đà La Ni Môn. Ba là biết nghiệp báo Hữu Vi, khéo liền cũng được vào nơi Đà La Ni Môn. Bốn là được Vô Sinh Pháp Nhã thâm sâu, mau được khéo vào Đà La Ni Môn.

Thời Xá Lợi Phất như điều đã niệm ấy, liền bạch Phật rằng:”Các Bồ Tát này muốn tu Tịnh Hạnh. Nguyện xin Đức Thế Tôn thương xót, vì họ tuyên nói khiến được tu hành”

Bấy giờ Đức Phật bảo Xá Lợi Phất rằng:”Các Hành Giả này phát tâm rộng lớn.

Nếu người muốn tu hành Pháp của Bồ Tát, lại muốn đối với Pháp, Tâm không có chô nhiễm dính, không lấy không bỏ thì các Hành Giả đó cần phải thọ trì, tụng niệm Đà La Ni Chú Thần Diệu Chương Cú như vậy:

1\_A ni

ଅନୀ

ANE

2\_A xí

ଅକ୍ଷେ

AKHE

3\_Ma xí

ମାକ୍ଷେ

MAKHE

**4\_ Tam mạn dá mục xí**

ତମନ୍ତ ଶର୍ମ

SAMANTA-MUKHE

**5\_ Dục đế**

ଦୁକ୍ତି

YUKTI

**6\_ Ni lục đế**

ନିରୁକ୍ତି

DIRUKTI

**7\_ Ni lục đế**

ନିରୁକ୍ତି

DIRUKTI

**8\_ Tư tỳ**

ହିଲେ

HILE

**9\_ Hỷ lê**

ହିଲୀ

HILI

**10\_ Kiếp tỳ**

କର୍ପେ

KARPE

**11\_ Kiếp ba tỳ**

କର୍ପାଶ

KARPASI

**12\_ Sa lê**

ଶାଲେ

SÄLE

**13\_ Bà la bạt đế**

ବାଲା ବାତି

BALA-VATI

**14\_ Hỷ la lê**

ହିଲାଲେ

HILALE

**15\_ Hỷ lê, hỷ lê lê**

ହିଲୀ ହିଲିଲେ

HILI HILILE

**16\_ Hỷ la hỷ lê**

ହିଲା ହିଲେ

HILA HILE

**17\_ Già đế**

କନ୍ଦେ

CANDE

**18\_ Già bàn nỉ**

ඇදඥ

CAVADE

**19\_ Già la già la nỉ**

ඇර රිජ

CARÀ CARADE

**20\_ Át hăng đê**

ඡතජ

ANANTE

**21\_ A lan nỉ**

ඡලංජ

ALÀMNI

**22\_ Niết vị đê**

ඇමඳ

NIRMADE

**23\_ Niết bạt đa nỉ**

ඇදපඳ

NIRVAPADE

**24\_ Nặc xà đê**

ඇක්සජ

NIRJATE

**25\_ Nỉ ha**

ඩිභ

DÌHA

**26\_ Tỳ ma lệ**

ඇමුණ

VIMALE

**27\_ Du dàn nỉ**

ඉදජජ

‘SUDDHANI

**28\_ Bả ca cật đế đê bát nỉ**

ඇක්රි එධජ

PRAKR̄TI DÌPĀNE

**29\_ Bà bì tỳ bà bạt nỉ**

ඇඩ ඇඩජ

BHAVA VIBHAVANE

**30\_ A tăng kỵ**

ඡ්‍යුජ්ජ

ASUṄGHE

**31\_ Đà mê**

ඇඩ

DAME

32\_ Tỳ phú la tu tỳ

ତ୍ୟପୁରୁ ଶର୍ମ

VPULA PRABHE

33\_ Tam ca ly sa ni<sup>2</sup>

ଶର୍ମା ଧର୍ମ

SU'NKARŞANI

34\_ Đề lê đề lê

ଦେହେହେ

DHIRE DHIRE

35\_ Ma ha đề đề lê

ମହା ଦେହେହେ

MAHÀ-DHIDHIRE

36\_ Gia kỵ bạt đế

ଯାସୁଵାତି

YA'SU-VATI

37\_ Già lê

କାଲେ

CALE

38\_ A già lê

ମାକାଲେ

ACALE

39\_ Ma đà lê

ମାକାଲେ

MACALE

40\_ Tam ma già lê

ମାମାକାଲେ

SAMA-CALE

41\_ Trí đà san địa

ଦ୍ରଦ୍ଧା ସାଂଧୀ

DRDHA SAMDHİ

42\_ Át thất đế

ଅର୍ଥିତେ

ARTHITE

43\_ A tăng già tỳ ha lê

ଅସୁନ୍ଧା ବିହାରେ

ASUṄGHA VIHARE

44\_ A tăng già ni ha lê

ଅସୁନ୍ଧା ନିରହାରେ

ASUṄGHA NIRHÀRE

45\_ Tỳ ha la, tỳ ma lê

ତ୍ୟହାରୁ ତ୍ୟମହାରୁ

DÌHARA VIMALE

46\_ Nị ha la, du đàn nị

ନିହାର ଦୁଧାନି

DÌHARA 'SUDDHA DE

47\_ Trí cầm tô my

ତ୍ରିକାମ ତୋମୀ

DRĀDA SUME

48\_ Tha di

ଥା ଦି

RTHI ME

49\_ Tha ma bà đế

ଥାମ ବାଦେ

RTHI-VARTTI

50\_ Ma ha tư tỳ

ମାହା ସତ୍ୟ

MAHÀ-PRABHE

51\_ Tam mạn đá tư tỳ

ତମମନ ପତ୍ର

SAMANTA-PRABHE

52\_ Tỳ phú la tư tỳ

ତ୍ୟପୁର ପତ୍ର

VIPURA PRABHE

53\_ Tỳ phú la lạt di

ତ୍ୟପୁରା ଲାତ ଦି

VIPURÀ RA'SMI

54\_ Tam mạn đà mục xí

ତମମନ ଶର

SAMANTA-MUKHE

55\_ Tát bà đá nọa kiệt đế

ତତବାରାଗାଗ

SARVATRA ANUGATE

56\_ A na si thị

ଅନାଶି

ANA-CCHEDE

57\_ Đà la ni, đà la ni

ଦାରାନି ଦାରାନି

DHARANI DHARANI

58\_ Ni đà na cù đê, toa ba ha

ନିଦାନା ଗୁତ୍ର ଶଵା

NIDANA-GUTRE SVÀHÀ

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Xá Lợi Phất:"Ta hướng dẫn Đà La Ni Chú đã nói. Các Bồ Tát này cùng với Hành Giả đều nên thọ trì, đọc tụng thông lợi. Nhưng chẳng nên chọn lấy Hữu Vi Vô Vi, đối với tất cả Pháp không có nhiệm không có đính, cũng đừng phỉ báng, sinh tâm lìa chán; cũng chẳng nghiệp thọ siêng cầu tu tập

Nếu chọn lấy các Pháp của Hữu Vi Vô Vi sẽ mau xa lìa, chẳng nên chấp dính, chẳng thấy Pháp hợp, chẳng thấy Pháp tan, chẳng thấy Pháp sinh, chẳng thấy Pháp diệt, cũng thấy Pháp có đi lại. Nay chẳng thấy Pháp tăng, chẳng thấy Pháp giảm, chẳng thấy **Pháp của mười hai nhân duyên** khởi, chẳng thấy **Pháp của mười hai nhân duyên** diệt, chẳng tuyên nói Pháp cũng chẳng phải chẳng tuyên nói.

Bồ Tát thường nên Chính Niệm. Chư Phật chẳng phải sắc chẳng phải không có sắc, chẳng phải tướng chẳng phải không có tướng, chẳng phải nghĩa chẳng phải chẳng có nghĩa, chẳng phải Giới chẳng phải chẳng có Giới, chẳng phải Định chẳng phải chẳng có Định, chẳng phải Tuệ chẳng phải chẳng có Tuệ, chẳng phải Giải Thoát chẳng phải chẳng có Giải Thoát, chẳng phải Giải Thoát Tri Kiến chẳng phải chẳng có Giải Thoát Tri Kiến, chẳng phải Tộc Tính chẳng phải chẳng có Tộc Tính, chẳng phải Quyền thuộc chẳng phải chẳng có Quyền Thuộc, chẳng phải Hành chẳng phải chẳng có Hành, chẳng phải đến chẳng phải chẳng có đến, chẳng phải Thời chẳng phải chẳng có Thời, chẳng phải Uẩn Nhập Giới chẳng phải chẳng có Uẩn Nhập Giới, chẳng phải Trí chẳng phải chẳng có Trí, chẳng phải nói Pháp chẳng phải chẳng có nói Pháp, chẳng phải Ngã Tịnh chẳng phải Tha Tịnh, chẳng phải Chứng Sinh Tịnh cũng chẳng phải chẳng có Tịnh, chẳng phải Tự Nghĩa chẳng phải Tha Nghĩa, Chẳng phải Pháp chẳng phải Luật, chẳng phải Thân Khẩu Tịnh cũng chẳng phải Ý Tịnh, lại chẳng phải quá khứ đi đến ngày nay hành Tịnh, Chẳng vì mình (Tự) chẳng vì người (Tha)

Này Xá Lợi Phất ! Nói điều như vậy, đây tức gọi là Bồ Tát niệm Phật thảy đều nghiệp vào tất cả các Pháp có tên gọi là **Vĩnh Đáo Chư Pháp Đẳng Tập Vi Diệu Tổng Trì**. Lại có tên là **Đệ Nhất Nghĩa Biện Tối Thắng Vô Ngại Đà La Ni Môn**, cũng có tên là **Mân Túc Nhất Thiết Chư Nguyện Đà La Ni Môn**. Lại có tên là **Tất Đắc Bồ Đề Nhất Phần Chư Thâm Tam Muội Đà La Ni Môn**. Lại có tên là **Biện Nhiếp Chư Dư Thiện Căn Đà La Ni Môn**. Cũng có tên là **Pháp Tạng Tính Tướng Diệu Nghĩa Chân Thật Chi Hạnh Đà La Ni Môn**. Cũng có tên là  **Hữu Vi Phuơng Tiện Siêu Quá Giáng Phục Chư Ma Đà La Ni Môn**.

Lại Xá Lợi Phất ! Đà La Ni này có tên là **Thuyết Vô Lượng Pháp Môn**. Các Hành Giả đó đều cần đạy được nghĩa lợi thâm sâu này, mau được đạo của Vô Thượng Bồ Đề. Tại sao thế ? Vì Đà La Ni này có tên là **Chư Phật Quyết Định Đại Thừa Nhất Thiết Công Đức Thập Thâm Pháp Tạng**. Chỗ đó tên là **Phá Nhất Thiết Chứng Sinh Sinh Tử Chi Hạnh Vô Nhiễm Pháp Giới Đà La Ni Môn**

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** rằng:

Không cầu ở **Không Pháp** (Pháp trống rỗng)

Chẳng hý luận Bồ Đề

Tùy thuận Pháp Giới Tính

Mau được Đà La Ni  
Siêng nghe tập Kinh này  
Đà La Ni không tận  
Ở đấy được thành tựu  
Tất cả Trí Minh Tuệ

Nếu muốn cầu Bồ Đề  
Trì Đà La Ni này  
Do đấy Hành Giả được  
Tu tập Tống Trì nên  
Liền nghe mười phương PHật  
Rộng nói các Pháp Giới  
Đã nghe tất cả Pháp  
Hiểu sâu Đệ Nhất Nghĩa  
Như mặt trời sáng chói  
Hiểu rõ cũng như vậy  
Do được tu **Tối Thắng**  
**Vi Diệu Đà La Ni**  
Thọ trì Kinh này nên  
Thường được thấy chư Phật.

Giả sử các chúng sinh  
Trải qua trong một Kiếp  
Muốn được điều vấn nạn  
Hành Giả hay chặt đứt  
Bồ Đề biện như vậy  
Chẳng thể được cùng tận  
Như các Hành Giả này  
Tức là Pháp Vương Tử  
Đã được gần **Tối Thắng**  
**Vô Thương Bồ Tát Đạo**

Nếu thích nghe Kinh này  
Nên gần Pháp Sư đó  
Là chư Phật Thế Tôn  
Chẳng chỉ nhớ (niệm) Hành Giả  
Cũng thương các chúng sinh  
Như mẹ hiền yêu con  
Người này hành Thế Gian  
Trì Đà La Ni đó  
Khi ấy liền hay thấy

Một ức các Thế Tôn.

Nếu người, ức ngàn kiếp  
Đời trước tạo mọi tội  
Một tháng trì Kinh này  
Tội ấy đều trừ diệt  
Tất cả các Thế Tôn  
Đều sẽ trao vào tay

Giả sử các Bồ Tát  
Ức kiếp gom Công Đức  
Nếu hay một tháng trì  
Đà La Ni như đây  
Báo công đức đạt được  
Phước ấy hơn điều kia

Các chúng sinh ba cõi  
Giả sử đều là Ma  
Không thể tự gây hoại  
Người trì Đà La Ni  
Nếu Hành Giả nhớ niệm  
Tối Thượng Đà La Ni  
Lại hay thường tụng trì  
Cho đến được Bồ Đề  
Nói Đà La Ni này  
**Là tên Quyết Định Trì**  
Tất cả các chúng sinh  
Liền sẽ ở xứ đó  
Hiện tiền thấy đều được  
Đạo Vô Thượng Bồ Đề  
Nghe Đà La Ni đó  
**Đăng Minh Phật** đã nói  
Tức ở trong phút chốc  
Được thấy hằng sa Phật.

Nếu thích nơi chư Phật  
Với biết nơi chốn ấy  
Nên tu trì Kinh đó  
Đều liền tùy theo Ý  
Nếu muốn được **Thanh Tịnh**  
**Tối Diệu Phật Sát Đô**

Tướng sáng rất sáng tỏ  
Đầy đủ chúng Thanh Văn  
Trì Đà La Ni này  
Tất cả đều sẽ được.

Hành Giả nêu tinh tiến  
Trong bảy ngày bảy đêm  
Suy tư Đà La Ni  
Thấy tám mươi ức Phật  
Chẳng nghĩ đến điều ác  
Cũng chẳng nghĩ điều khác  
Chuyên nghĩ Kinh như vậy  
Mau được Đà La Ni.  
Ví như vào biển lớn  
Liền chẳng cầu báu khác  
Được Đà La Ni này  
Chẳng nguyện niềm vui khác  
Cho nên Tinh (tinh thực) Kinh này  
Muốn gần Bồ Đề sâu  
Sẽ được Đạo Vô Thượng  
Đến ở nơi Tịch Diệt

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất:"Hạnh của Bồ Tát có đầy đủ bốn Pháp được Đà La Ni. Thế nào là Bốn ? Chẳng dính uế dục. Đối với các chúng sinh chẳng khởi ganh ghét. Bố thí các tài vật, tâm không có hối tiếc. Ngày đêm thường vui tu tập Pháp lành.

Lại Xá Lợi Phất ! Bồ Tát đầy đủ bốn Pháp như vậy sẽ được Đà La Ni

Lúc đó Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** rằng:

\_Vứt Dục ô uế ấy  
Với buông Ma Hạnh hẹp  
Như nhân duyên Dục này  
Tức là nẻo Địa Ngục

\_Nơi danh lợi kẻ khác  
Chẳng sinh tâm ganh ghét  
Mắt **Tử** nhìn chúng sinh  
Được hình Đại Uy Diệu

\_Chúng sinh nếu tranh tụng  
Đều do thân này khởi  
Vì thế nên vứt yêu (Ái)  
Sẽ được Đà La Ni

\_Ngày đêm thường cầu Pháp  
Một lòng vui Bồ Đề  
Hành Giả iiền hay được  
Như Đà La Ni này  
Thường nên hiện tiền tu  
Bốn Pháp dǎng như vậy  
Bấy giờ Đức Như Lai bảo Xá Lợi Phất:"Như bốn Pháp này, thường nên tu học.

Này Xá Lợi Phất ! Lại có bốn Pháp, Hành Giả có đủ điều này sẽ được Đà La Ni. Thế nào là bốn ? Một là thường nên siêng năng tu tập Hạnh A Lan Nhã. Hai là đối với Pháp thâm sâu nên kham nhẫn phụng trì. Ba là chẳng dính lợi dưỡng danh dự. Bốn là vứt bỏ tất cả chỗ đã yêu, nơi nhiễm dính thảy đều hay buông bỏ cho đến thân mệnh huống chi là tài vật khác.

Xá Lợi Phất ! Bồ Tát đầy đủ bốn Pháp như đây sẽ được Đà La Ni.

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** rằng:

\_Thường tu A Lan Nhã  
Trụ nơi chẳng phóng dật  
Siêng hành tâm nhẫn sâu  
Nên cứu đầu bị cháy  
Hạnh này rất thù thắng  
Chư Phật đã khen ngợi

\_Chẳng ở quyến thuộc khác  
Nhóm danh dự, lợi dưỡng  
Cùng với các tài vật  
Mà sinh tâm tham ái  
Ít Dục với biết đủ  
Như chim không cất giũ  
Đã được mang thân người  
Thường nên tu mọi Thiện

\_Lành thay ! Được Phật Pháp  
Xuất Gia vứt gốc khổ  
Kiêu Mạn, các phiền não  
Dứt bỏ được thanh tịnh  
Cần phải siêng cung kính  
Tôn trọng Phật Pháp Tăng  
Tham lợi mất Niệm Trí  
Cũng mất tin Giới Pháp

Cách Bồ Đề rất xa  
Vì thế nên vứt Tham.

Lại Xá Lợi Phất ! Hành Giả lại nên thành tựu bốn Pháp được Đà La Ni . Nhóm nào là bốn ? Có nghĩa của tám chữ. Thế nào là tám ?

Ấy là chữ A (?PA) là Đệ Nhất Nghĩa. Tất cả các Pháp nhập vào nghĩa Vô Ngã

**La** (LA) là tướng tốt. Tướng tốt này nhập vào nghĩa của Pháp Thân Như Lai

**Bà** (BA) là trẻ thơ (anh nhi). Pháp của trẻ thơ quyết định hướng tới nhập vào nghĩa của Thông Tuệ

**Xà** (XA) là tại vạ của sinh già bệnh chết. Nhóm sinh già đó nhập vào không có sinh diệt

**Ca** (KA) là tác nghiệp nhập vào không có nghiệp báo

**Đà** (DHA) là Pháp Tổng Trì Đà La Ni, Không (trống rỗng), Vô Tướng , Vô Nguyên hướng tới nhập vào Pháp Giới

**Xa** (SA) là Xá Ma Tha ('Samatha: Chỉ), Tỳ Bà Xá Na (Vipa'syana: Quán). Nhóm Xa Ma Tha nhập vào tất cả Pháp

**Xoa** (KSA) là các Pháp không có trụ không có tận cũng không có phá hoại, lại không có trước sau.

Các Pháp như vậy hướng tới nhập vào Niết Bàn. Tám chữ như vậy đều nhập vào nghĩa này, Bồ Tát nên tùy theo mà nhập vào, đấy tức gọi là **Sơ Đệ Nhất Pháp** (Pháp khởi đầu thứ nhất).

Nên khéo viết chép siêng năng thọ trì Tổng Trì Đà La Ni Diển như vậy , đấy gọi là Hành Giả nhập vào Pháp thứ hai.

Nửa tháng, nửa tháng nên đọc tụng niệm Pháp Tổng Trì Đà La Ni như vậy, đấy gọi là Hành Giả nhập vào Pháp thứ ba.

Hành Giả thường nên chuyên tâm nghĩ niệm Pháp Tổng Trì Đà La Ni như vậy khiến các chúng sinh thấy đều vui vẻ, khéo dẫn ý ấy chăm chỉ khiến cho tinh tế sáng suốt, đấy gọi là Hành Giả nhập vào Pháp thứ tư.

Này Xá Lợi Phất ! Hành Giả đầy đủ bốn Pháp như vậy sẽ được Đà La Ni này.

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** rằng:

Viết giữ Đà La Ni

Suy tư nghĩa tám chữ

Nếu nửa tháng, nửa tháng

Chuyên cần thường đọc tụng

Chúng sinh ở chốn đấy

Tu tập luôn nối niệm

Gần sát ở **Quảng Đại**

**Bồ Đề Thập Thâm Trí**

Quyết định hay hiện thấy

Tất cả Phật mươi phương  
Thế nên ở Pháp này  
Nên tu tâm siêng học.

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất:"Bồ Tát Ma Ha Tát có bốn Pháp Lợi. thường nên chuyên tập. Thế nào là bốn ? Một là Chính niệm chư Phật mươi phương. Hai là Cứu cánh không có các việc Ma. Ba là Người đó mau lìa nghiệp chướng. Bốn là mau được **Vô Đoạn Vi Diệu Thập Thâm Biện Tài**

Lại Xá Lợi Phất ! Bốn Pháp như vậy, Hành Giả cần phải chuyên cần tu tập Đà La Ni này, ắt được Pháp Lợi.

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói Kệ rằng:  
Nên Chính niệm chư Phật  
Nơi chúng Ma chẳng biết  
Thảy được mau xa lìa  
Tất cả các nghiệp chướng  
Cũng được vô lượng ức  
Biện Tài Đà La Ni

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất :" Vào đời trước, cách nay vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, lúc đó có Đức Phật hiệu là **Bảo Thắng Hỏa Tụ Quang Minh Như Lai Ứng Chính Biến Tri Minh Hạnh Túc Thiện Thệ Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ** **Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn** xuất hiện ở đời

Này Xá Lợi Phất ! Lúc Đức **Bảo Thắng Hỏa Tụ Quang Minh Như Lai** vào Bát Niết Bàn thời có vị Chuyển Luân Vương tên là **Tinh Trì** có đầy đủ bảy báu thống lึง bốn thiên hạ. Vị vua ấy có người con tên là **Bất Tư Nghị Công Đức Tối Thắng** mà vị Vương Tử đó đến năm được một ngàn sáu trăm tuổi thời ở chỗ của Đức Bảo Thắng Hỏa Tụ Quang Minh Phật mới được nghe Pháp Đà La Ni này, tức liền giải ngộ, chuyên cần tu tập trải qua bảy vạn năm, ngày đêm chẳng lười biếng, chưa từng mệt mỏi, mắt chẳng tạm nhắm

Vương Tử lại ở trong bảy vạn năm buông bỏ thân mệnh, tiền của cùng với vương vị. Lại bảy vạn năm ở yên một nơi siêng năng kinh hành, hông chẳng dính đất

Lại ở chỗ của chín ức trăm ngàn na do tha chư Như Lai nghe nói Pháp xong thảy đều thọ trì, đọc tụng, thông lợi. Vương Tử tức liền xuất gia tu Đạo, trải qua chín vạn năm thọ trì thành tựu Vô lượng Đà La Ni Môn như đây.

Khi vị Tỳ Kheo này thành tựu điều đó xong , rộng vì chúng sinh tuyễn bày nghĩa này.

Tỳ Kheo Vương Tử liền ở đời này, cảm hóa tám mươi ức na da tha trăm ngàn chúng sinh thảy đều an trụ A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề, cũng lại chứng noci Địa Bất Thoái Chuyển.

Lại Xá Lợi Phất ! Bấy giờ trong Chúng có vị trưởng giả tử tên là **Nguyệt Tràng**. Vị Trưởng Giả Tử đó ở chỗ của vị Tỳ Kheo ấy, nghe vô lượng môn Đà La Ni như đây. Nghe xong tức liền tùy vui đĩnh thọ

Nguyệt Tràng do nhân duyên, công đức, cẩn lành của sự tùy vui này mà được gặp chín mươi ức chư Phật Thế Tôn, cung kính cúng dường được Pháp Tối Thượng Đà La Ni này. Đối với các ngôn luận rất là thù thắng, lại được Đệ Nhất Bất Đoan Biện Tài.

Vương Tử Tỳ Kheo ba kiếp cúng dường chư Phật đó xong thì được Đạo Vô Thượng.

Lại Xá Lợi Phất đừng sinh nghi hoặc ! Vương Tử Tỳ Kheo Pháp Sư lúc đó , nay là **Vô Lượng Thọ Như Lai**. Nguyệt Tràng lúc đó, nay là **Định Quang Phật**

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất:"Ta cùng với các hàng Bồ Tát của đời Hiền Kiếp đều cùng nghe Pháp Đà La Ni này, liền sinh tùy vui. Do nhân duyên công đức của cẩn lành này , trải qua trong bốn mươi trăm ngàn kiếp thường siêng năng buông bỏ Pháp sinh tử, ở chỗ của chín mươi ức các Như Lai được Đà La Ni tối vi đệ nhất, ngôn luận siêu tuyệt, biện tài thù thắng.

Lại Xá Lợi Phất ! Chính vì thế cho nên Hành Giả nếu muốn mau được Đạo Vô Thượng thì nên thọ trì Pháp Đà La Ni này.

Nếu lại có người chẳng thể thọ trì, viết chép, đọc tụng mà chỉ sinh tùy vui. Tại sao thế ? Do duyên với cẩn lành này sẽ khiến cho Hành Giả đó đều sẽ đắc được Địa Bất Thoái Chuyển đến Đạo Vô Thượng , huống chi là người thọ trì, viết chép, đọc tụng, rộng vì người khác diễn bày thời công đức đã được chỉ trừ Đức Như Lai ra, còn tất cả chúng sinh chẳng thể đo lường được.... huống chi suy tư rộng vì người nói

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** rằng:

Được Đà La Ni này

Tên là **Vô Lượng Môn**

Chư Phật thường hộ niệm

Ma chẳng được dịp hại

Nghiệp chướng, mọi trắc lao

Đều mau được thanh tịnh

\_Nghe Diệu Điển này xong

Tùy vui liền viết chép

Thọ trì, luôn đọc tụng

Rộng vì người diễn nói

Tất cả các chúng sinh

Chẳng tính nổi công đức

\_Nơi Hành Giả sinh ra

Thường được thấy chư Phật

Được niềm tin khó bàn (bất tư nghị tín)  
Khéo giải sâu nghĩa Kinh  
Hành Giả đó mau được  
Đạo Bồ Đề tối thượng  
Tam Muội Thông không tận  
Đà La Ni cũng thế  
Hình sắc luôn đầy đủ  
Phước Báo thường nối tiếp  
Thấy Phật với nghe Pháp  
Không thời nào tạm thiếu  
Lúc chưa được Bồ Đề  
Giữ mãi công đức này

\_Ta nhớ đời quá khứ  
Đã nghe Tổng Trì này  
Thấy nơi hăng sa Phật  
Được Vô Thượng Bồ Đề  
Ví như **Nguyệt Tràng** xưa  
Được thành **Định Quang Phật**  
Quá khứ **Công Đức Thắng**  
Pháp Sư Tỳ Kheo ấy  
Nay thấy **Vô Lượng Quang**  
Là Phật A Di Đà  
Ta cùng với Hiền Kiếp  
Vô lượng các Bồ Tát  
Cùng nghe Kinh Điển này  
Thâm tâm cùng tùy vui  
Nếu thích mau gần sát  
Đạo Bồ Đề vô thượng  
Lai thích mau giáng Ma  
Lại thích trăm Phước nghiêm  
Nên chuyên tâm Tổng Trì  
Được đây, chẳng gì khó

\_Nếu người đem trân bảo  
Đây hăng sa Thế Giới  
Bố thí cho tất cả  
Đều khiến được sung túc  
Chỉ hay viết Kinh này  
Phước ấy hơn việc kia

Vì thế nên lắng nghe  
Một lòng chẳng tán loạn  
Viết chép và thọ trì  
Cùng với khéo suy tư  
Điển thâm diệu như đây  
Đấy là **Trí Bồ Tát** (Jñāna-bodhi-satva)  
Mau được nơi Bồ Đề  
Chẳng đủ, dùng rất khó

Lại nữa Xá Lợi Phất ! Nếu có Hành Giả chuyên tâm , nối tiếp niệm Đà La Ni này thời có tám vị Dạ Xoa trụ tại núi Tuyết, ngày đêm ủng hộ Hành Giả như vậy trừ các suy hoạn, lợi ích cho thế lực.

Thế nào là tám ? Vị thứ nhất tên là **Thủ La** ('Sura: Đời Tống nói là: Dũng Kiện ). Vị thứ hai tên là **Trí Lật Đà** (Dṛḍha:Kiên Cố). Vị thứ ba tên là **Bá Lạp Phục Đà** (Chúng Đà). Vị thứ tư tên là **Na La Diên Bà La** (Nàràyaṇa-bala: Đại Lực Sĩ). Vị thứ năm tên là **Na Lệ Nhân Đà La** (Narendra: Nhân Chủ). Vị thứ sáu tên là **Đột Đà Lợi sa** (Ngũ Năng Phỉ Báng). Vị thứ bảy tên là **Ca La La** (Nhài Sài). Vị thứ tám tên là **Tu Bà Hâu** (Subāhu: Hảo Tý)

Này Xá Lợi Phất ! Hành Giả cần phải dùng lụa trắng tốt, tô vẽ tượng của tám vị Quý Thần như vậy xong, trước tiên dùng màu sắc khiến rất thanh tịnh, chẳng được tạp dùng keo nấu bằng da của chúng sinh

Hành Giả nếu muốn đọc tụng Kinh này. Trước tiên nên tắm gội, mặc quần áo sạch, chuyên tâm cầu thỉnh tám Quý Thần này, đặt bày mọi loại hương, thức ăn uống tinh khiết, mọi tạp hương màu nhiệm, rải hoa, vòng hoa với đèn dầu sạch ... dùng cúng dường.

Hành Giả lại nên dùng màu vẽ ở mặt đất như tòa Viên Luân tự tại trên đó, quỳ gối phải sát đất , tay cầm lò hương, một lòng Từ nhở vô lượng chúng sinh, bảy lần hơi tụng Đà La Ni Chú thì tám vị Quý Thần đó liền hiện thân ấy

Trong Trời Dục Giới có tám vị Bồ Tát. Tám Đại Sĩ đó thấy Hành Giả này kính tụng Đà La Ni như vậy thời cũng thường hộ niệm, tăng ích cho thế lực ấy

Thế nào là tám ? **Chúng Quang Bồ Tát, Trí Quang Bồ Tát, Nhật Quang Bồ Tát, Vấn Nạn Bồ Tát, Nhất Thiết Nguyệt Mãn Bồ Tát, Đại Lực Bồ Tát, Tinh Vương Bồ Tát, Diệu Ý Bồ Tát.** Tám Bồ Tát đó với tám vị Quý Thần khiến cho Hành Giả này một lòng chuyên tu, được Pháp Đà La Ni, lợi cho thế lực, khiến các chúng sinh đều yêu nhở. Tất cả vật cần thiết thì tùy ý chẳng thiếu , bên trong một trăm Do Tuần không có các suy hoạn.

Như vậy Hành Giả cần phải tu Đà La Ni, phát Nguyện chân thật, ghi nhớ siêng năng, yêu thích tất cả Pháp lành, chia bày nhóm Bố Thí, Giới... Tâm, Quảng Tuệ , tùy theo điều ấy nhiều ít, không có sự keo kiệt

Hành Giả thọ trì Đà La Ni này. Lại nên tôn trọng Phật với Pháp, Tăng. Đối với nơi Tam Bảo luôn sinh kính sợ, một lòng chuyên tu Pháp Nhẫn thâm sâu

Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này thời ba ngàn hằng hà sa trăm ngàn ức na do tha các hàng Bồ Tát đều được Đà La Ni Môn này, tên là **Thuyết Vô Lượng**. Lại chứng nơi Địa Bất Thoái Chuyển, sẽ được A Nậu Đà La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Sáu mươi tần bà la chư Thiên, kẻ chưa phát tâm Vô Thượng Bồ Đề thì nay thảy đều phát ý Vô Thượng Đạo

Thời Xá Lợi Phất bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Kinh này tên là gì ? Phụng trì như thế nào?”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất:”Kinh này tên là **Vô Lượng Môn Tổng Trì Đà La Ni**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Phá Nhất Thiết Chúng Ma Tổng Trì Đà La Ni**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Bồ Tát Nhất Phần Siêu Ý Tổng Trì Đà La Ni**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Nhất Phần Đắc Nhất Thiết Tổng Trì Đà La Ni**, như vậy thọ trì”

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Kinh này xong thời các Đại Thanh Văn của nhóm Xá Lợi Phất, Bồ Tát, Người, Trời, Tu La, Ca Lâu La, Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, tất cả Thế Gian nghe điều Phật đã nói đều hớn hở vui vẻ, đội trên đỉnh đầu thọ trì, làm lê rồi lui ra.

KINH VÔ LUỢNG PHÁ MA ĐÀ LA NI (Hết)

20/03/2009